

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KON TUM  
TỈNH KON TUM

Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp Kon Tum, ngày 26 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân – gia đình sơ thẩm thụ lý số: 198/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Mỹ V, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số 04 đường L, Tổ 5, phường N, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hà Đ, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 152 đường S, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Mỹ V và anh Nguyễn Hà Đ thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị Mỹ V trực tiếp nuôi con Nguyễn Đăng Đắc N, sinh ngày 12/3/2023 đến khi con đủ 18 tuổi và tự lập được.

Về cấp dưỡng: Anh Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đ (năm trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng từ sau khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ban hành cho đến khi cháu Nhân đủ 18 tuổi và tự lập được, vào ngày 10 hàng tháng. Kỳ đầu tiên là vào ngày 10 của tháng tiếp theo tháng ban hành Quyết định.

Kể từ ngày ban hành quyết định và từ thời điểm các bên thỏa thuận, nếu chị V có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền cấp dưỡng mà anh Đắc chưa thi hành hoặc thi hành chưa đầy đủ thì phải chịu lãi suất chậm trả là 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để làm trả trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] *Nợ chung*: Không có.

[4] *Về án phí*: Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 6 ; Điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Đặng Thị Mỹ V nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng 150.000đ, được trừ từ số tiền 300.000 đồng Chị Đặng Thị Mỹ V đã tạm ứng tiền án phí. Theo biên lai số 0000617, ngày 14/12/2023 tại chi Cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị V đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Kon Tum;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Thị Phương Loan**

